



TRƯỜNG THPT ĐỒNG ĐÀU

(Đề có 01 trang)

ĐỀ KSCL ÔN THI THPT QUỐC GIA LẦN 3 NĂM HỌC 2017 - 2018 - MÔN: NGỮ VĂN 12

Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề

I. PHÂN ĐỌC HIỂU (3 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới:

Mỗi người trên thế giới đều là những người khách bộ hành, mỗi ngày đều bước đi một cách chủ động hoặc bị động trên con đường mình đã chọn...

Cuộc đời không chỉ là con đường đi khó, đôi khi chúng ta còn gặp phải những hố sâu do người khác đào ra, gặp phải sự tấn công của thú dữ, mưa bão và tuyết lạnh. Bất luận gian khó thế nào, chỉ cần chúng ta còn sống, chúng ta còn phải đối mặt. Sống tức là thực hiện một cuộc hành trình không thể trì hoãn...

Trước muôn vàn lối rẽ, không ai có được bản đồ trong tay, cũng không phải ai cũng có kim chỉ nam dẫn đường, tất cả đều phải dựa vào sự phán đoán và lựa chọn của bản thân. Nếu bạn rẽ nhầm lối, khoảng cách với xuất phát điểm sẽ bị rút ngắn ngược lại, nếu rẽ đúng, con đường phía trước sẽ bằng phẳng, rộng rãi.

(Trích **Bí quyết thành công của Bill Gates**, Khảo Sỏi Nhân, NXB Hồng Đức).

Câu 1: Xác định phong cách ngôn ngữ của văn bản trên. (0,5 điểm)

Câu 2: Chỉ ra và phân tích tác dụng của các biện pháp tu từ được sử dụng trong câu: *Cuộc đời không chỉ là con đường đi khó, đôi khi chúng ta còn gặp phải những hố sâu do người khác đào ra, gặp phải sự tấn công của thú dữ, mưa bão và tuyết lạnh.* (1,0 điểm)

Câu 3: Anh/Chị hiểu như thế nào về câu nói: *Nếu bạn rẽ nhầm lối, khoảng cách với xuất phát điểm sẽ bị rút ngắn ngược lại, nếu rẽ đúng, con đường phía trước sẽ bằng phẳng, rộng rãi?* (1,0 điểm)

Câu 4: Thông điệp nào trong đoạn trích có ý nghĩa nhất với anh/chị? (0,5 điểm)

II. LÀM VĂN (7 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý kiến được nêu trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu: *“Sống tức là thực hiện một cuộc hành trình không thể trì hoãn”*.

Câu 2 (5,0 điểm)

Trong tác phẩm *Người lái đò Sông Đà*, nhà văn Nguyễn Tuân tự coi mình là người “*đi tìm cái thứ vàng của màu sắc núi sông Tây Bắc...*”

Anh/Chị hãy cảm nhận về *thứ vàng của màu sắc núi sông Tây Bắc* qua hình tượng con Sông Đà.

----- HẾT -----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ, tên thí sinh:.....Số báo danh:.....



TRƯỜNG THPT ĐỒNG ĐÀU

HƯỚNG DẪN CHẤM KSCL ÔN THI THPT QUỐC GIA LẦN 3 NĂM HỌC 2017-2018 – MÔN: NGỮ VĂN 12 (Hướng dẫn chấm gồm 04 trang)

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1	Phong cách ngôn ngữ chính luận.	0,5
Câu 2	- Các biện pháp tu từ được sử dụng trong câu: + So sánh: <i>Cuộc đời - con đường đi khó.</i> + Ẩn dụ: <i>những hố sâu do người khác đào ra/ sự tấn công của thú dữ, mưa bão và tuyết lạnh</i> – tượng trưng cho những cạm bẫy do con người tạo ra hoặc những khó khăn do thiên nhiên gây ra. + Liệt kê những cạm bẫy, khó khăn trên đường đời: <i>những hố sâu do người khác đào ra/ sự tấn công của thú dữ/ mưa bão/ tuyết lạnh</i> (Lưu ý: Chỉ cần học sinh chỉ ra được hai biện pháp tu từ là cho điểm tối đa) - Tác dụng: Tạo nên cách diễn đạt hình ảnh, ấn tượng, gợi nhiều suy ngẫm về những khó khăn, cạm bẫy, thử thách trong cuộc sống.	0,5
Câu 3	Câu nói: <i>Nếu bạn rẽ nhầm lối, khoảng cách với xuất phát điểm sẽ bị rút ngắn ngược lại, nếu rẽ đúng, con đường phía trước sẽ bằng phẳng, rộng rãi</i> khẳng định trong cuộc đời nếu ta lựa chọn sai hướng đi sẽ khó có thể đi đến thành công, ngược lại, nếu có những quyết định, lựa chọn đúng đắn sẽ mang đến những kết quả tốt đẹp.	1,0
Câu 4	HS cần rút ra thông điệp phù hợp. Có thể rút ra một trong những thông điệp sau: - Cuộc sống có muôn vàn khó khăn thử thách, chúng ta không thể chọn cách trốn tránh mà cần phải đối mặt, đương đầu để vượt qua. - Trước muôn vàn ngã rẽ của cuộc đời, chúng ta cần suy nghĩ chín chắn, cân trọng, trách nhiệm và quyết đoán để có những lựa chọn đúng đắn.	0,5

II. PHẦN LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

I. Yêu cầu về kĩ năng:

- Biết cách viết đoạn văn nghị luận xã hội, vận dụng tốt các thao tác lập luận để giải quyết vấn đề một cách thuyết phục.



- Đoạn văn có bố cục mạch lạc; lập luận chặt chẽ; dẫn chứng tiêu biểu, xác đáng; hành văn trong sáng, giàu cảm xúc; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

II. Yêu cầu về kiến thức:

Có thể có những quan điểm khác nhau nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức, lễ phải. Dưới đây là những định hướng cơ bản:

Ý	Nội dung	Điểm
1	Giải thích: <i>Sống tức là thực hiện một cuộc hành trình không thể trì hoãn.</i>	0,5
	<ul style="list-style-type: none"> - <i>cuộc hành trình</i>: chuyến đi dài, cách nói chỉ con đường đời. - <i>trì hoãn</i>: là sự chần chừ, do dự thậm chí là trốn tránh. <p>=> Câu nói khẳng định trên đường đời, con người không thể chọn cách chần chừ, trốn tránh mà cần phải đối mặt, đương đầu để vượt qua mọi khó khăn thử thách để đi đến thành công.</p>	
2	Bàn luận	1,0
	<ul style="list-style-type: none"> - Cuộc sống không phải bao giờ cũng thuận lợi, suôn sẻ, mà luôn có những khó khăn, thử thách vì vậy nếu sợ hãi, nếu “trì hoãn”, trốn tránh, con người sẽ không bao giờ có thể bước đi, rời xa xuất phát điểm của mình; cuộc sống sẽ là sự dậm chân tại chỗ và không bao giờ có được thành quả. - Cuộc đời của mỗi người là hữu hạn vì vậy nếu còn chần chừ, do dự ta sẽ bỏ lỡ thời gian và những cơ hội quý giá để xây dựng cuộc sống và tìm kiếm thành công. - Dũng cảm bước đi, chấp nhận đương đầu với mọi khó khăn, thử thách, con người sẽ trưởng thành, được sống một cuộc đời phong phú, giàu trải nghiệm và có ý nghĩa - Phê phán những con người gặp khó khăn, thử thách là “trì hoãn”, không dám đương đầu, thậm chí là bỏ cuộc, buông xuôi. 	
3	Bài học nhận thức và hành động:	0,5
	<ul style="list-style-type: none"> - Cần phải có kế hoạch cụ thể cho từng giai đoạn của cuộc đời để trên một hành trình dài, chúng ta có thể từng bước rời xa xuất phát điểm, tiến về phía trước, đi đến đích của sự thành công. Đồng thời cần có ý chí, nghị lực, có quyết tâm để thực hiện những ước mơ, những dự định đã đặt ra. - Cuộc sống của mỗi người là quý giá, vì vậy hãy sống sao cho không phải nuối tiếc vì những năm tháng sống hoài, sống phí. 	
Lưu ý: Nếu viết không đúng hình thức đoạn văn thì trừ 0,5 điểm.		

Câu 2 (5,0 điểm)

I. Yêu cầu về kỹ năng:



Hiểu đề, biết cách làm bài nghị luận văn học. Biết phân tích dẫn chứng để làm sáng tỏ vấn đề. Bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ. Hành văn trôi chảy. Văn viết có cảm xúc. Không mắc các lỗi diễn đạt, dùng từ, ngữ pháp, chính tả.

II. Yêu cầu về kiến thức: Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau song cần đáp ứng được những ý cơ bản sau:

Ý	Nội dung	Điểm
1	<p>Vài nét về tác giả, tác phẩm và nêu vấn đề</p> <p>- Nguyễn Tuân (1910 - 1987) là nhà văn lớn của nền văn học Việt Nam hiện đại. Ông là một nghệ sĩ tài hoa, uyên bác, có cá tính độc đáo. Nguyễn Tuân sáng tác ở nhiều thể loại song đặc biệt thành công ở thể tùy bút.</p> <p>- <i>Người lái đò Sông Đà</i> là tùy bút xuất sắc in trong tập <i>Sông Đà</i> (1960) - kết quả chuyến đi thực tế Tây Bắc của Nguyễn Tuân. Trong chuyến đi gian khổ và hào hứng tới miền Tây Bắc xa xôi rộng lớn này, Nguyễn Tuân không chỉ thỏa mãn lòng ham mê tìm đến những chân trời mới lạ mà mục đích chủ yếu như chính lời ông nói là để “<i>đi tìm cái thứ vàng của màu sắc núi sông Tây Bắc</i>”. Thứ vàng đó được thể hiện rõ qua hình tượng con Sông Đà.</p>	0,5
2	<p>Giải thích ý kiến của Nguyễn Tuân</p> <p>- Trong câu văn của Nguyễn Tuân, chữ “vàng” không được dùng với nghĩa đen. Nhà văn dùng chữ “vàng” với ý chỉ vẻ đẹp, sự quý giá, đáng trân trọng, ngợi ca.</p> <p>- <i>Cái thứ vàng của màu sắc núi sông Tây Bắc</i> không có gì khác là vẻ đẹp của con Sông Đà và nó hiện ra thật độc đáo qua ngòi bút tài hoa, uyên bác của Nguyễn Tuân trong tùy bút <i>Người lái đò Sông Đà</i>.</p>	0,5
3	<p>Phân tích, chứng minh</p> <p>* <i>Người lái đò Sông Đà</i> - sự phát hiện chất vàng quý báu của một dòng sông:</p> <p>- Trong <i>Người lái đò Sông Đà</i>, Nguyễn Tuân miêu tả một con Sông Đà “hung bạo”. Song qua sự hung bạo của dòng sông, ta vẫn thấy ở Sông Đà một biểu tượng về sức mạnh dữ dội và vẻ đẹp hùng vĩ của thiên nhiên đất nước. Đó là:</p> <p>+ Những cảnh đá bờ sông dựng vách thành.</p> <p>+ Những quãng dài hàng cây số nước xô đá, đá xô sóng, sóng xô gió,...</p> <p>+ Những cái hút nước xoáy tít.</p> <p>+ Thác nước Sông Đà réo gầm với nhiều cung bậc âm thanh phong phú.</p> <p>+ Đá trên sông dàn bày thạch trận với nhiều vòng vây lắt léo.</p> <p>- Còn có một con Sông Đà thơ mộng, trữ tình:</p> <p>+ “Tuôn dài, tuôn dài như áng tóc trữ tình” gợi tả vẻ đẹp mềm mại</p>	<p>1,5</p> <p>1,5</p>



	<p>+ Dòng nước thay đổi theo mùa.</p> <p>+ Dưới hạ lưu con sông chảy êm đềm.</p> <p>+ Nguyễn Tuân đã nhìn Sông Đà như một cố nhân, khi xa thì nhớ gấp rồi thì lại thấy thân thương: “Chao ôi, trông con sông vui như thấy nắng giòn tan sau kỳ mưa dầm, vui như nổi lại chiêm bao đứt quãng. Đi rừng dài ngày rồi lại bắt ra sông Đà, đúng thế, nó dầm thắm, ẩm ẩm như gặp lại cố nhân”.</p> <p>+ Hai bên bờ cảnh vật yên tĩnh, nên thơ: một nương ngô nhú lên mấy lá ngô non, cỏ gianh đồi núi đang ra những búp nõn, một đàn hươu cúi đầu ngón cỏ gianh... Bờ sông hoang dại như một bờ tiền sử, bờ sông hồn nhiên như một nỗi niềm cổ tích tuổi xưa...</p> <p>+ Con Sông Đà gợi cảm, trữ tình mang màu sắc Đường thi, gợi nhớ những câu thơ tình tứ của Tản Đà...</p> <p>* Nghệ thuật:</p> <p>- Nguyễn Tuân đã vận dụng vốn tri thức phong phú về nhiều mặt để miêu tả con sông Đà đem đến cho người đọc những trang viết hấp dẫn, lý thú kết hợp với những ví von, so sánh, liên tưởng, tưởng tượng độc đáo, bất ngờ và thú vị.</p> <p>- Khi miêu tả Sông Đà, Nguyễn Tuân sử dụng vốn từ ngữ phong phú, sống động, giàu hình ảnh và có sức gợi cao. Câu văn đa dạng, giàu nhịp điệu, co duỗi nhịp nhàng, có lúc hối hả, gân guốc, có lúc chậm rãi trữ tình.</p>	0,5
4	Đánh giá chung	0,5
	<p>- Qua hình tượng con Sông Đà, Nguyễn Tuân đã thể hiện tình yêu mến tha thiết đối với thiên nhiên, đất nước. Với ông, thiên nhiên là một tác phẩm nghệ thuật tuyệt vời của tạo hóa, là <i>thứ vàng</i> quý giá. Cảm nhận và miêu tả con Sông Đà, Nguyễn Tuân đã chứng tỏ sự tài hoa, uyên bác và lịch lãm của mình. Hình tượng Sông Đà chính là phong nền cho sự xuất hiện và tôn vinh vẻ đẹp của người lao động trong chế độ mới.</p>	

Điểm toàn bài là điểm tổng của các câu cộng lại, làm tròn đến 0,25

----- **HẾT** -----